

Số: 179/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 2, tỉnh Hà Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ hoàn thiện, bổ sung kèm theo do Công ty TNHH Hợp Tiến nộp ngày 11 tháng 9 năm 2022;

Xét báo cáo thẩm định số 9316/BKHĐT-QLKKT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: Công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 2 – tỉnh Hà Nam

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 100 ha.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 976,83 tỷ đồng.

- Vốn góp của nhà đầu tư: 146,52 tỷ đồng.

- Vốn huy động: 830,30 tỷ đồng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: kể từ ngày quyết định này có hiệu lực đến ngày 15 tháng 11 năm 2069.

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Bắc Lý, xã Trần Hưng Đạo và xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

8. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các bộ có liên quan

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về những nội dung được giao thẩm định chủ trương đầu tư dự án và thực hiện quản lý nhà nước về khu công nghiệp theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 33, điểm i khoản 2 Điều 69 Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan.

b) Các Bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định chủ trương đầu tư dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 69 Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

a) Đảm bảo tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành.

b) Kiểm tra, xác định nhà đầu tư đáp ứng điều kiện được Nhà nước cho thuê đất tại thời điểm cho thuê đất.

c) Kiểm tra, giám sát đảm bảo dự án triển khai phù hợp với vị trí quy hoạch phát triển khu công nghiệp Thái Hà đã được phê duyệt.

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và pháp luật về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và các loại đất nông nghiệp khác trong phạm vi thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; đảm bảo việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa trong phạm vi thực hiện dự án nằm trong chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp còn lại chưa thực hiện hết của tỉnh Hà Nam được Chính phủ cho phép tại Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2018, tuân thủ chỉ tiêu đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hà Nam được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022; Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi và yêu cầu Nhà đầu tư khi được thuê đất để thực hiện dự án phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai”.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan và Nhà đầu tư tuân thủ quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng phương án hoàn trả kênh mương; đảm bảo việc thực hiện dự án không ảnh hưởng tới việc quản lý, vận hành hệ thống thủy lợi và khả năng canh tác của người dân trong khu vực; tuân thủ quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

Trường hợp khu vực thực hiện dự án có đất công, tài sản công thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo không thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước.

đ) Chỉ đạo các cơ quan có liên quan cập nhật vị trí và quy mô diện tích sử dụng đất của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam (bao gồm khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn 2) vào phương án phát triển hệ thống các khu công nghiệp tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 05 năm 2021 – 2025, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đất đai và pháp luật về khu công nghiệp;

e) Tổ chức xây dựng và thực hiện phương án thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đất đai, phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô, diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện Dự án, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan; thực hiện đúng các quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; có giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề, tìm kiếm việc làm và tạo điều kiện cho người dân bị thu hồi đất được làm việc trong khu công nghiệp để đảm bảo sinh kế và ổn định cuộc sống, đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện.

g) Chỉ đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp Hà Nam và các cơ quan có liên quan:

- Rà soát, đảm bảo khu vực thực hiện dự án không có công trình di sản văn hóa vật thể hoặc ảnh hưởng đến sản phẩm di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Hà Nam, đồng thời phù hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Nhà đầu tư thực hiện theo quy hoạch xây dựng khu công nghiệp Hà Nam được phê duyệt, hoàn thành thủ tục xây dựng theo quy định; đảm bảo vị trí, quy mô diện tích của dự án phù hợp với chủ trương đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm vị trí, quy mô diện tích của dự án phù hợp với chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt; cơ cấu sử dụng đất của dự án và khoảng cách an toàn về môi trường tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng và quy định khác có liên quan; giám sát chặt chẽ Nhà đầu tư trong việc tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành Dự án; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện dự án, việc góp đủ vốn theo cam kết và việc đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản khi thực hiện hoạt động kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp của Nhà đầu tư.

- Yêu cầu Nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

- Phối hợp với Nhà đầu tư triển khai phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định; thực hiện các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động; hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện dự án và thu hút đầu tư để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

3. Trách nhiệm của Công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến (Nhà đầu tư)

a) Đảm bảo góp đủ vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án theo đúng tiến độ cam kết và tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai; đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản khi thực hiện hoạt động kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

b) Chỉ được thực hiện dự án sau khi việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có trách nhiệm nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

c) Thực hiện các thủ tục về môi trường theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật.

đ) Các nghĩa vụ khác của nhà đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Nhà đầu tư quy định tại Điều 2 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Hợp Tiến và một bản được lưu tại Văn phòng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng và Tài chính;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b).

12

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Minh Khái